TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 35/2018/HNGĐ-ST Ngày: 26-02-2018 V/v tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thúy Mở,

Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 820/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Quỳnh T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 1, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 1, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 12 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Thị Quỳnh T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Đỗ Văn L kết hôn với nhau do tự nguyện, được tổ chức lễ cưới theo phong tục, được Ủy ban nhân dân xã C, huyện T cấp Giấy đăng kí kết hôn số 74 ngày 08 tháng 8 năm 2011. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến giữa năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt; Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng

không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Chị T và anh L cũng đã có thời gian để các bên cải thiện quan hệ hôn nhân nhưng không được, anh L đã có lần đánh chị T phải nhập viện. Do tình cảm không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Đỗ Văn L.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Đỗ Văn L có một con chung Đỗ Thủy T sinh năm 2011, hiện nay chị T đang nuôi con, khi ly hôn chị nhận trách nhiệm tiếp tục nuôi con; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, chị T và anh L tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Đỗ Văn L có nhưng tự phân chia, nếu không xong sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết sau.

Lời khai trong quá trình xét xử bị đơn Đỗ Văn L trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị T về hôn nhân, con chung. Anh cũng đồng ý ly hôn với chị T nhưng đề nghị vợ chồng có thời gian để cải thiện quan hệ hôn nhân. Trường hợp ly hôn, anh nhận trách nhiệm trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng. Về tài sản chung và vay nợ chung, anh L và chị T không có.

Bà Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Đỗ Văn L; giao con Đỗ Thủy T cho chị T nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Đỗ Văn L đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của BLTTDS, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đỗ Văn L.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Đỗ Văn L là hợp pháp, quá trình chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, anh L đã đánh chị T, các bên đã cho nhau thời gian để cải thiện quan hệ hôn nhân nhưng không có kết quả và hiện nay vẫn sống ly thân. Vậy, xác định yêu cầu xin ly hôn của chị T đã thỏa mãn những

căn cứ cho ly hôn quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần giải quyết cho ly hôn giữa chị T và anh L.

[3] Về con chung: Con Đỗ Thủy T sinh ngày 12 tháng 9 năm 2011, hiện nay đang do chị T trực tiếp nuôi; chị T và anh L đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con nhưng anh L không đến Tòa án để chứng minh điều kiện nuôi con. Xét thấy, chị T đang nuôi con, có công việc và thu nhập ổn định, không bị hạn chế quyền của cha mẹ đối với con nên giao con Đỗ Thủy T cho chị T nuôi là bảo đảm được lợi ích toàn diện của con, phù hợp với quy định tại Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị T khai có, anh L khai không có song chị T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Như vậy, ý kiến của bà Kiểm sát viên đã phát biểu tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 92, 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Đỗ Văn L.

Về con chung: Giao con Đỗ Thủy T sinh năm 2011 cho chị Nguyễn Thị Quỳnh T trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Quỳnh T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng biên lai số 0008547 ngày 11 tháng 12 năm 2017. Chị T đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã C, huyện T;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Dũng